

**PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN**

Số đến: 10806 - Ngày in phiếu: 13/06/2016

Cơ quan ban hành: Bộ Kế hoạch và Đầu tư      Số ký hiệu VB: 4456/BKHĐT-TH

Ngày tháng VB: 09/06/2016

Trích yếu nội dung VB: Lập KHĐT công năm 2017

Chánh Văn phòng	Lãnh đạo Sở	Trưởng phòng
<p>K/c QA, DCA - XDB, Leo ph lưu cpm - Tin vãn b + veb</p> <p>Quét lưu: <i>Vh</i></p> <p>Hạn xử lý văn bản: <i>12/1</i>/2016</p> <p>Ngày: <i>12</i>./6/2016</p>	<p>Phan Thiên Định: ..... <i>Phan</i> .....</p> <p>Lê Đình Khánh: .....</p> <p>Nguyễn Quang Cường: .....</p> <p>Quét lưu: .....</p> <p>Hạn xử lý văn bản: ...../...../2016</p> <p>Ngày: ...../6/2016</p>	
		<p>Ngày: ..../6/2016</p>

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4456 /BKHDĐT-TH  
V/v lập kế hoạch đầu tư công  
năm 2017

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2016

**SỞ KH&ĐT TỈNH TT.HUẾ**  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Ngày 13 tháng 6 năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Hợp tác xã và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các cơ quan, đơn vị (dưới đây gọi tắt là Bộ, ngành trung ương và địa phương) lập kế hoạch đầu tư công năm 2017 như sau:

**A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2016**

Các Bộ, ngành trung ương và địa phương đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2016 gồm các nội dung sau:

1. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2016 theo từng nguồn vốn (nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương và các khoản vay khác của ngân sách địa phương, vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, đầu tư từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước).

*Báo cáo chi tiết thông tin, số liệu thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2016 theo biểu mẫu số 1*

(áp dụng cho các Bộ, ngành, cơ quan trung ương) và biểu mẫu số 7 (áp dụng cho các địa phương) kèm theo văn bản này.

2. Tình hình huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác phục vụ cho đầu tư phát triển.

3. Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.

4. Các kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2016, trong đó làm rõ nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế này.

5. Các giải pháp, kiến nghị để tiếp tục triển khai kế hoạch trong các tháng cuối năm 2016.

## **B. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2017**

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, đề nghị các Bộ, ngành trung ương và địa phương triển khai việc lập kế hoạch đầu tư công năm 2017 theo các quy định dưới đây:

### **I. NGUYÊN TẮC CHUNG VỀ LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2017**

1. Kế hoạch đầu tư công năm 2017 phải nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành trong phạm vi cả nước, trong từng ngành, từng lĩnh vực và từng vùng, từng địa phương; phù hợp với dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 trình cấp có thẩm quyền. Gắn việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2017 với việc thực hiện tái cơ cấu kinh tế và đột phá xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

2. Xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2017 phù hợp với dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 đã trình cấp có thẩm quyền và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư năm 2017; phải phù hợp với khả năng thực hiện và tiến độ giải ngân của từng dự án trong năm 2017. Đối với các dự án khởi công mới chỉ bố trí vốn kế hoạch năm 2017 cho các dự án thật sự cần thiết đáp ứng đủ các điều kiện: (i) Năm

trong quy hoạch đã được duyệt; (ii) Đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; (iii) Có quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2016; (iv) Không bố trí vốn kế hoạch đầu tư công cho các dự án không thực hiện trình tự lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2017 phải thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ và các Nghị định khác hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

## **II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2017**

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2016, dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, khả năng cân đối nguồn vốn trong năm 2017; khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án trong năm 2017, đề nghị các Bộ, ngành trung ương và địa phương:

### **1. Dự kiến nhu cầu và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư kế hoạch năm 2017**

a) Tổng hợp nhu cầu kế hoạch đầu tư công năm 2017 của Bộ, ngành trung ương và địa phương theo từng nguồn vốn.

b) Dự kiến khả năng cân đối từng nguồn vốn đầu tư công.

c) Dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác ngoài nguồn vốn đầu tư công.

d) Các thuận lợi và các khó khăn, vướng mắc trong việc cân đối và huy động các nguồn vốn đầu tư trong năm 2017 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

đ) Các đề xuất, kiến nghị và các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017 của Bộ, ngành trung ương và địa phương.

*Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2017 theo từng nguồn vốn báo cáo theo biểu mẫu số 1 (áp dụng cho các Bộ, ngành trung ương) và biểu mẫu số 7 (áp dụng cho các địa phương) kèm theo văn bản này.*

## **2. Lập kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017**

### **a) Nguyên tắc, tiêu chí bố trí kế hoạch**

Việc lập kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 theo các nguyên tắc, tiêu chí dưới đây:

(1) Việc lập kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi năm 2015, Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 trình cấp có thẩm quyền.

Trong đó lưu ý, kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 của các địa phương bao gồm cả kế hoạch đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi năm 2015. Riêng đối với kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh còn bao gồm kế hoạch đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương theo quy định tại Khoản 5 và Khoản 6 Điều 7 Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi năm 2015.

(2) Kế hoạch đầu tư năm 2017 phải được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn NSNN theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

(3) Tổng mức kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2017 dự kiến bố trí cho từng ngành, lĩnh vực, chương trình không vượt quá số vốn dự kiến kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn ngân sách nhà nước đã được thông báo tại văn bản số 916/BKHĐT-TH ngày 05 tháng 02 năm 2016 và của các cấp chính quyền địa phương (đối với chi tiết đầu tư theo ngành, lĩnh vực nguồn ngân sách địa phương) trừ đi số vốn đã được giao trong kế hoạch năm 2016.

(4) Việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 cho các dự án phải quán triệt các nguyên tắc sau:

- Phương án phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 cho từng dự án phải phù hợp và không được vượt quá dự kiến

kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 đã trình cấp có thẩm quyền, trừ đi số vốn đã bố trí trong kế hoạch năm 2016.

- Phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2017.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình thực việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Ưu tiên bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước; thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản.

+ Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư;

+ Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;

+ Dự án khởi công mới có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Đối với dự án khởi công mới, ngoài việc thực hiện các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại điểm 2 Mục I trên đây, chỉ được bố trí vốn khi Bộ, ngành trung ương và địa phương đã bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Không bố trí vốn kế hoạch nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

***b) Dự kiến danh mục và bố trí kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2017 cho từng dự án***

(1) Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, bao gồm vốn đầu tư cho các Bộ, ngành trung ương, vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương cho các địa phương:

Căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc và khả năng cân đối vốn đầu tư, các Bộ, ngành trung ương, địa phương dự kiến danh mục dự án và mức vốn cho từng dự án theo đúng các nguyên tắc quy định tại điểm a nêu trên.

2

*Riêng đối với các địa phương cần lưu ý, không bố trí vốn ngân sách trung ương để hoàn trả phần vốn trái phiếu chính quyền địa phương và các khoản vốn vay ngân sách địa phương theo đúng quy định tại Khoản 4 Điều 63 Luật Đầu tư công.*

(2) Đối với các dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016, dự kiến khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo rà soát và dự kiến phương án bố trí vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2017 phù hợp với kế hoạch đầu tư trung hạn của địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo đúng các nguyên tắc, quy định, bảo đảm bố trí vốn tập trung và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết, theo quy định của Luật NSNN 2015: từ năm 2017, nguồn thu này được tính trong dự toán thu cân đối ngân sách địa phương, sử dụng toàn bộ cho chi đầu tư phát triển. Đề nghị địa phương ưu tiên đầu tư nguồn vốn này cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình phúc lợi xã hội khác theo quy định của cấp có thẩm quyền theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016.

Đối với nguồn bội chi ngân sách địa phương cấp tỉnh: theo quy định của Luật NSNN năm 2015, bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

*Chi tiết phương án phân bổ vốn NSNN kế hoạch năm 2017 báo cáo theo biểu mẫu số 3, 4, 5 (áp dụng cho các Bộ, ngành trung ương) và biểu mẫu số 4, 5, 9, 19 (áp dụng cho các địa phương) kèm theo văn bản này.*

**3. Lập kế hoạch vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài**

Lập kế hoạch vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các Nghị định hướng dẫn thi hành, trong đó làm rõ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài được phân bổ theo tính chất sử dụng vốn (xây dựng cơ bản, hành chính sự nghiệp, cho vay



lại, hỗ trợ ngân sách) và vốn đối ứng của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

Trong điều kiện nguồn vốn ODA giảm, với mức độ ưu đãi thấp hơn trước, cần phải rà soát chặt chẽ, thận trọng kế hoạch vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo các nguyên tắc sau:

- Các chương trình, dự án được bố trí vốn kế hoạch năm 2017 phải phù hợp với định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020 quy định tại Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 17 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thời kỳ 2016 - 2020”. Kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả.

- Bố trí kế hoạch vốn đầu tư nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cân đối trong NSNN cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng đáp ứng nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng theo quy định của Luật Đất đai, năng lực của chủ đầu tư chương trình, dự án.

- Đối với các địa phương, từ năm 2017, chuyển từ cơ chế cấp phát sang cơ chế cho vay lại một phần hoặc toàn bộ đối với các dự án mới sử dụng vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, kể cả các dự án không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp.

#### **4. Lập kế hoạch vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước năm 2017**

Các Bộ, ngành trung ương và địa phương căn cứ vào khả năng từng nguồn thu cụ thể, lập kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước năm 2017 theo từng nguồn thu cụ thể và các nội dung dưới đây:

a) Dự kiến kế hoạch từng nguồn thu cụ thể để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước, trong đó tính toán, dự kiến đầy đủ các khoản thu theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, trong đó lưu ý đối với các Bộ, ngành trung ương, các cơ quan, đơn vị ở địa phương năm 2017 được cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng nguồn thu từ bán tài sản, kể cả thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất để đầu tư, phải lập kế hoạch đầu tư nguồn thu này.



b) Trên cơ sở dự kiến kế hoạch các khoản thu chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước năm 2017, các Bộ, ngành trung ương và địa phương dự kiến số vốn để lại cho đầu tư và dự kiến phương án phân bổ chi tiết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các mục tiêu, nhiệm vụ quy định tại các Nghị quyết của Quốc hội, quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (nếu có) đối với từng nguồn thu cụ thể.

c) Dự kiến phương án phân bổ cụ thể đối với từng nguồn vốn theo các nguyên tắc quy định tại Mục I trên đây và phù hợp với khả năng thu năm 2017 và dự kiến kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 đã trình cấp có thẩm quyền.

*Chi tiết phương án phân bổ vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước năm 2017 báo cáo theo biểu mẫu số 14 và 15 (áp dụng cho các Bộ, ngành trung ương) và biểu mẫu số 16 (áp dụng cho các địa phương) kèm theo văn bản này.*

## **5. Lập kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2017**

a) Các Bộ, ngành trung ương và địa phương:

- Dự kiến kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước từ các khoản vốn do Ngân hàng phát triển Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay để đầu tư các dự án thuộc đối tượng vay vốn tín dụng đầu tư và tín dụng chính sách xã hội theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

- Dự kiến kế hoạch năm 2017 để hoàn trả các khoản vốn vay đến hạn hoàn trả vốn. Đối với các địa phương, không sử dụng vốn bổ sung có mục tiêu nguồn ngân sách trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ để hoàn trả vốn trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vay khác của ngân sách địa phương.

b) Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội dự kiến tốc độ tăng dư nợ tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế, gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho nền kinh tế và báo cáo bổ sung các nội dung sau:

- Vốn điều lệ của Ngân hàng đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 và dự kiến đến ngày 31 tháng 12 năm 2017.

- Kế hoạch huy động vốn năm 2017.

- Kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước năm 2017, bao gồm: tín dụng đầu tư trong nước, cho vay đầu tư, bảo lãnh tín dụng đầu tư, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và cho vay lại nguồn vốn ODA theo ngành, lĩnh vực, theo từng chương trình và dự án cụ thể.

- Kế hoạch cấp bù chênh lệch lãi suất tín dụng đầu tư và phí quản lý năm 2017.

- Dự kiến tổng dư nợ nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 và đến ngày 31 tháng 12 năm 2017.

*Chi tiết phương án phân bổ vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2017 báo cáo theo biểu mẫu số 20, 21, 22 và 23 kèm theo văn bản này.*

## **6. Lập kế hoạch vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn vay khác của ngân sách địa phương**

Căn cứ triển vọng phát triển và khả năng huy động của từng địa phương, khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương để hoàn trả các khoản vốn vay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến dự kiến mức vốn vay của ngân sách địa phương, nhưng không vượt quá số vốn được Quốc hội cho phép bội chi của từng địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015. Trong kế hoạch vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn vay khác của ngân sách địa phương cần làm rõ:

a) Khả năng huy động vốn trái phiếu chính quyền địa phương (nếu có) năm 2017.

b) Khả năng huy động các nguồn vốn vay, trong đó nêu rõ các nguồn vốn vay trong nước và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ.

c) Dự kiến kế hoạch bố trí vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn vay khác của ngân sách địa phương cho các dự án năm 2017 theo các nguyên tắc sau:

- Phù hợp với khả năng huy động các nguồn vốn vay và nguồn vốn huy

động khác.

- Bảo đảm khả năng cân đối ngân sách địa phương để hoàn trả vốn trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương theo đúng thời gian quy định.

- Không sử dụng vốn bổ sung có mục tiêu nguồn ngân sách trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ để hoàn trả vốn trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vay khác của ngân sách địa phương.

- Không sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước để trả lãi và phí vốn trái phiếu chính quyền địa phương và các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương, trừ các khoản lãi và phí được tính trong tổng mức đầu tư của từng dự án đã được phê duyệt.

- Danh mục dự án sử dụng vốn trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương phải thuộc danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn ngân sách địa phương trình cấp có thẩm quyền.

d) Dự kiến dư nợ các khoản vốn vay của ngân sách địa phương đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2016 và dự kiến đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017.

*Báo cáo tổng hợp các khoản huy động và vốn vay ngân sách địa phương đến 31 tháng 12 năm 2016 và dự kiến bội chi ngân sách địa phương năm 2017 chi tiết theo biểu mẫu số 17 và 18 kèm theo văn bản này.*

**7. Lập kế hoạch đầu tư năm 2017 chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình mục tiêu**

a) Các Bộ chủ chương trình khẩn trương hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi của chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu theo ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định nhà nước (đối với các chương trình mục tiêu quốc gia), ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với các chương trình mục tiêu) để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định. Trong khi Thủ tướng Chính phủ chưa phê duyệt Quyết định đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia, căn cứ nội dung đã trình Thủ tướng Chính phủ, các Bộ chủ chương trình có văn bản hướng dẫn các nội dung chủ yếu của chương trình, làm cơ sở cho các địa phương lập kế hoạch năm 2017.

(2) Các Bộ, ngành trung ương và địa phương: đề xuất nguồn lực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu năm 2017, trong đó dự kiến vốn theo cơ cấu nguồn, theo từng dự án thành phần thuộc chương

trình và nhu cầu hỗ trợ từ ngân sách trung ương. Việc lập kế hoạch các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình mục tiêu theo các nguyên tắc sau:

- Lập kế hoạch vốn các chương trình mục tiêu quốc gia phải phù hợp với chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 100/2015/NQ-QH13 của Quốc hội và Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ từng chương trình mục tiêu quốc gia. Trong khi Thủ tướng Chính phủ chưa phê duyệt quyết định đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia này, các địa phương dự kiến kế hoạch năm 2017 theo các mục tiêu, nhiệm vụ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn.

- Lập kế hoạch vốn các chương trình mục tiêu phải phù hợp với chủ trương đầu tư của Chính phủ và quyết định phê duyệt đầu tư chương trình của Thủ tướng Chính phủ.

- Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư năm 2017 cho các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu phải phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và tiêu chí, định mức phân bổ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 quy định tại Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Kế hoạch vốn sự nghiệp của các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu phân bổ căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình, về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn của từng chương trình, khả năng cân đối chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017, tập trung ưu tiên bố trí vốn cho các chương trình mục tiêu quốc gia.

#### **8. Lập kế hoạch vốn đầu tư năm 2017 của các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP)**

Lập kế hoạch đầu tư công năm 2017 cho các dự án PPP theo đúng trình tự quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư công và Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trong đó đối với từng dự án xác định rõ các phần vốn như sau:

- Phần vốn nhà nước chuẩn bị dự án (vốn trong nước và vốn nước ngoài): đối với những dự án PPP có nhu cầu sử dụng nguồn vốn PDF để

chuẩn bị dự án, thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 4347/BKHĐT-QLĐT ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Phần vốn nhà nước đóng góp vào phần tham gia của nhà nước (vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương tự cân đối) để thực hiện dự án.

- Phần vốn nhà đầu tư tự huy động.

### **C. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**

Căn cứ các quy định tại Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 và các quy định tại văn bản hướng dẫn này, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư theo tiến độ sau:

1. Trước ngày 30 tháng 6 năm 2016, các Bộ, ngành trung ương và địa phương hướng dẫn cơ quan, đơn vị cấp dưới xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2017 theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

2. Các Bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016, xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017 theo các hướng dẫn nêu trên và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2017 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 7 năm 2016 theo quy định tại Luật Đầu tư công. Riêng đối với kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2017, ngoài quy định trên, đề nghị Bộ, ngành trung ương và địa phương đồng gửi báo cáo Ngân hàng Phát triển Việt Nam hoặc Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Ngân hàng Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội tổng hợp báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2017, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 8 năm 2016.

4. Trong tháng 8 năm 2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức làm việc với các Bộ,

ngành trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về kế hoạch đầu tư công năm 2017 (nếu cần thiết).

5. Trước ngày 10 tháng 9 năm 2016, căn cứ kết quả thảo luận tại điểm 4 nêu trên (nếu có), các Bộ, ngành trung ương và địa phương hoàn chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2017 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

6. Trước ngày 20 tháng 9 năm 2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan tổng hợp kế hoạch đầu tư công năm 2017 trình Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ.

7. Căn cứ nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trước ngày 20 tháng 10 năm 2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo cho các Bộ, ngành trung ương và các địa phương dự kiến tổng mức kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 theo từng ngành, lĩnh vực, chương trình.

8. Các Bộ, ngành trung ương và địa phương, trên cơ sở tổng mức vốn được thông báo, dự kiến mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án, gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 11 năm 2016.

9. Trước ngày 05 tháng 12 năm 2016, căn cứ Nghị quyết của Quốc hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định giao kế hoạch đầu tư vốn NSNN và vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước của các Bộ, ngành trung ương năm 2017.

10. Trước ngày 20 tháng 12 năm 2016, căn cứ Quyết định giao kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn NSNN năm 2017.

11. Trước ngày 31 tháng 12 năm 2016, các Bộ, ngành trung ương và địa phương giao và thông báo kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN và trái phiếu Chính phủ năm 2016 cho các cấp, các ngành và các đơn vị cơ sở triển khai thực hiện.

Các báo cáo của các Bộ, ngành trung ương và địa phương theo quy định về nội dung và thời gian trên đây gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bằng văn bản (02 bản) và gửi qua thư điện tử theo địa chỉ [thktqd@mpi.gov.vn](mailto:thktqd@mpi.gov.vn); đối với kế hoạch đầu tư công năm 2017 của các địa phương gửi thêm qua thư điện tử [diaphuong@mpi.gov.vn](mailto:diaphuong@mpi.gov.vn).



Do khối lượng công việc khá lớn, thời gian lập kế hoạch đầu tư công rất gấp, đề nghị các Bộ, ngành trung ương và địa phương tập trung chỉ đạo, hoàn thành báo cáo đúng thời gian quy định. Trong quá trình triển khai lập kế hoạch, các Bộ, ngành trung ương và địa phương cần phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc. /:✍

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTg và các Phó TTg;
- VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các đơn vị trong Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TH (5 bản).

  
**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Chí Dũng**